

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN
NHÀ XUẤT BẢN TÀI NGUYÊN - MÔI TRƯỜNG
VÀ BẢN ĐỒ VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

Hà Nội, ngày 23 tháng 7 năm 2020

Số: 535/ CV-NXB

V/v: Báo cáo chế độ tiền lương, tiền thưởng;
thu nhập bình quân 2019 và kế hoạch năm 2020

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Căn cứ Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về việc: Công bố thông tin của Doanh nghiệp Nhà nước.

Căn cứ Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện chế độ tiền lương, thù lao và tiền thưởng đối với người quản lý Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

Căn cứ báo cáo xác định quỹ tiền lương thực hiện năm 2019; Kế hoạch tiền lương năm 2020 của Công ty; Công ty xin báo cáo theo hướng dẫn tại phụ lục 10 của Nghị định số 81/2015/NĐ-CP và báo cáo tiền lương, thù lao, tiền thưởng bình quân năm 2019 và kế hoạch năm 2020 của người quản lý Công ty theo hướng dẫn tại thông tư 27/2016/TT-BLĐTBXH.

Công ty kính báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VP; P.TCKT

CHỦ TỊCH KIÊM TỔNG GIÁM ĐỐC



Kim Quang Minh

Hà Nội, ngày tháng 7 năm 2020

BẢO CÁO CHẾ ĐỘ, TIỀN LƯƠNG, TIỀN THƯỞNG CỦA DOANH NGHIỆP

(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)

1. Chính sách tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp

a) Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao của doanh nghiệp

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng đối với người lao động: Căn cứ hướng dẫn tại Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động trong công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

+ Trả lương theo số lượng, chất lượng lao động và gắn với kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

+ Đảm bảo tốc độ tăng tiền lương bình quân luôn nhỏ hơn tốc độ tăng năng suất lao động.

+ Trả lương đúng kỳ hạn và trả 01 (một) lần trong tháng.

+ Trong kỳ chỉ tạm ứng tiền lương theo mức quy định hiện hành của Nhà nước căn cứ vào quỹ tiền lương kế hoạch đã trình chủ sở hữu. Cuối năm thanh quyết toán tiền lương còn lại cho người lao động trong giới hạn tổng quỹ lương thực hiện được chủ sở hữu phê duyệt.

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp: Căn cứ hướng dẫn tại Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện chế độ tiền lương, thù lao và tiền thưởng đối với người quản lý Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

+ Trả lương, thưởng, thù lao đối với người quản lý Công ty dựa trên chức danh từng viên chức quản lý và hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

+ Tạm ứng tiền lương hàng tháng cho người quản lý theo quy định của Nhà nước trên cơ sở quỹ tiền lương kế hoạch đã trình chủ sở hữu.

+ Thanh toán tiền lương còn lại cho người quản lý theo quỹ lương thực hiện được chủ sở hữu phê duyệt và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng người quản lý.

b) *Quỹ tiền lương kế hoạch*

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động:



+ Quỹ tiền lương kế hoạch được sử dụng để làm căn cứ tạm ứng tiền lương hàng tháng cho người lao động trong năm kế hoạch.

+ Quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động được xác lập dựa trên số liệu về lao động, doanh thu, lợi nhuận, năng suất lao động năm báo cáo có điều chỉnh theo số kế hoạch (Căn cứ theo các chế độ hiện hành của Nhà nước áp dụng đối với Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ).

+ Thời điểm lập và trình chủ sở hữu quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động: Trong quý I của năm kế hoạch.

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý doanh nghiệp:

+ Quỹ tiền lương kế hoạch được sử dụng để làm căn cứ tạm ứng tiền lương hàng tháng cho từng người quản lý trong năm kế hoạch.

+ Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý được xác định dựa trên số lượng người quản lý năm kế hoạch và so sánh giữa doanh thu, lợi nhuận, năng suất lao động năm báo cáo với số liệu năm kế hoạch (Căn cứ theo các chế độ hiện hành của Nhà nước áp dụng đối với Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ).

+ Thời điểm lập và trình chủ sở hữu quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý Công ty: Trong quý I của năm kế hoạch.

c) Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao của doanh nghiệp

- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động: Theo các văn bản quy định của Nhà nước và Quy chế tiền lương của Công ty.

- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp: Theo các văn bản quy định của Nhà nước và Quy chế tiền lương của Công ty.

2. Báo cáo quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của doanh nghiệp

BIỂU BÁO CÁO QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO, TIỀN THƯỞNG CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2019.

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm trước liền kề năm báo cáo		Năm báo cáo
			Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
I	HẠNG CÔNG TY ĐƯỢC XẾP		I	I	
II	TIỀN LƯƠNG CỦA LAO ĐỘNG				
1	Lao động	Người	342	325	315

2	Mức tiền lương bình quân	1.000 đ/tháng	6.878	10.853	8.377
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	28.227	42.326	31.665
4	Quỹ tiền thưởng, phúc lợi phân phối trực tiếp cho người lao động	Triệu đồng		810	
5	Thu nhập bình quân	1.000 đ/tháng	6.878	10.853	8.377
III	TIỀN LƯƠNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP				
1	Số người quản lý doanh nghiệp	Người	5	5	5
2	Mức lương cơ bản bình quân	Triệu đồng/tháng	23,4	23,4	23,4
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	1.062	1.274,4	1.182
4	Mức tiền lương bình quân	Triệu đồng/tháng	17,7	21,24	19,7
5	Quỹ tiền thưởng	Triệu đồng	132,8	159,3	147,8
6	Tiền thưởng, thu nhập	Triệu đồng	26,6	31,9	
7	Mức thu nhập bình quân của viên chức quản lý	Triệu đồng/tháng	19,9	23,9	22,2

- Nhận xét, đánh giá về quỹ tiền lương, tiền thưởng;
- Đề xuất, kiến nghị về chính sách tiền lương, tiền thưởng;

Lập biểu

Chủ tịch kiêm Tổng giám đốc



Kim Quang Minh

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
CÔNG TY TNHH MTV NHÀ XUẤT BẢN
TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG VÀ BẢN ĐỒ VN

**BÁO CÁO TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO, TIỀN THƯỜNG BÌNH QUÂN
NĂM 2019 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2020 CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ**
*(Ban hành kèm theo TT số 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Bộ Lao động-Thương binh
và XH)*

TT	Họ tên	Chức danh	Chuyên trách/ không chuyên trách	Tiền lương, tiền thưởng, thù lao, thu nhập (tr đồng/tháng)								
				Tiền lương			Tiền thưởng			Thu nhập		
				Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020
1	Kim Quang Minh	Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc	Chuyên trách	20.4	29.9	22.68	2.27	3.79	2.48	22.67	33.69	25.16
2	Lê Minh Hải	Phó Tổng Giám đốc	Chuyên trách	17.4	22	19.32	2.2	3.16	2.46	19.6	25.16	21.78
3	Đoàn Đình Kiên	Phó Tổng Giám đốc	Chuyên trách	17.4	9.8	19.32	2.2	0	2.46	19.6	9.8	21.78
4	Trần Thị Đức Hậu	Kế toán trưởng	Chuyên trách	15.9	22.5	17.64	2.2	3.16	2.46	18.1	25.66	20.10
5	Trần Thị Minh Huệ	Kiểm soát viên	Chuyên trách	17.4	22	19.32	2.2	3.16	2.46	19.6	25.16	21.78

Người lập biểu



Hà Nội, ngày tháng 7 năm 2020

Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc



Kim Quang Minh